

Số: **38** /2022/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **01** tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Định trong việc phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Công đoàn ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Bộ luật Lao động 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 235/TTr-SNN ngày 15/7/2022 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 210/BC-STP ngày 12/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Định trong việc phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **15** /8/2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Trưởng Cục Hải quan Bình Định, Cục trưởng Cục Thuế Bình Định, Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (30b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ

Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Định
trong việc phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ
(Kèm theo Quyết định số **38** /2022/QĐ-UBND ngày **01/8/2022**
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Định trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin; kiểm tra, xác minh thông tin liên quan đến việc phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ (sau đây viết tắt là phân loại doanh nghiệp) về các nội dung tuân thủ pháp luật trong việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; tuân thủ quy định của pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
2. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (dưới đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Trao đổi, cung cấp, công khai các nội dung thông tin liên quan đến việc phân loại doanh nghiệp phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin doanh nghiệp phải căn cứ vào nhu cầu quản lý Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan có yêu cầu. Việc sử dụng thông tin doanh nghiệp phải tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phối hợp trong kiểm tra, xác minh các thông tin liên quan đến tiêu chí phân loại doanh nghiệp phải bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung kiểm tra, xác minh trong cùng thời gian giữa các cơ quan thực hiện kiểm tra, xác minh; giảm thiểu đến mức tối đa sự phiền hà, cản trở hoạt động hợp pháp của doanh nghiệp.

3. Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp tham gia đăng ký phân loại và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động bình thường.

Điều 4. Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận phân loại doanh nghiệp

1. Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm tiếp nhận và phân loại doanh nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.

2. Doanh nghiệp đăng ký phân loại với Chi cục Kiểm lâm bằng một trong hai hình thức sau:

- a) Hình thức trực tuyến.
- b) Hình thức trực tiếp.

Được quy định chi tiết tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ.

Điều 5. Cơ quan phối hợp trong thực hiện phân loại doanh nghiệp

Các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan quản lý Nhà nước đặt tại tỉnh Bình Định có liên quan chính trong việc cung cấp thông tin, phối hợp kiểm tra, xác minh nhằm phục vụ cho công tác phân loại doanh nghiệp bao gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Liên đoàn Lao động tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục Hải quan; Cục Thuế; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về môi trường, Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an tỉnh; Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, tổ chức khác có chức năng quản lý Nhà nước có liên quan.

Chương II

NỘI DUNG TRAO ĐỔI, CUNG CẤP, CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU GỖ

Điều 6. Nội dung thông tin trao đổi phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp

Các nội dung thông tin, trao đổi cần bám sát vào các tiêu chí phân loại doanh nghiệp được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm các nội dung chính như sau:

1. Việc tuân thủ pháp luật trong việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp.

- a) Thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về thành lập doanh nghiệp.
- b) Thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường.
- c) Thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.
- d) Thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về theo dõi nhập, xuất lâm sản.

đ) Thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về thuế và lao động.

2. Việc tuân thủ quy định của pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp.

a) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ khai thác gỗ đối với doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ trực tiếp khai thác gỗ làm nguyên liệu chế biến.

b) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ sau xử lý tịch thu đối với doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ sử dụng gỗ sau tịch thu làm nguyên liệu chế biến.

c) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ nhập khẩu đối với doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ sử dụng gỗ nhập khẩu làm nguyên liệu chế biến.

d) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ trong quá trình mua bán, vận chuyển, chế biến gỗ.

đ) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ đối với doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu sử dụng gỗ nguyên liệu do doanh nghiệp tự trồng trên đất của doanh nghiệp.

3. Ngoài ra các cơ quan thông tin về tình hình xử lý đối với doanh nghiệp nếu có các hành vi vi phạm pháp luật, bao gồm: Kết luận và kết quả xử lý của cơ quan có thẩm quyền đối với doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về doanh nghiệp, về đầu tư, về quản lý thuế, về phòng cháy chữa cháy, về lâm nghiệp, về môi trường, về đất đai và pháp luật chuyên ngành khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin đăng ký, thành lập doanh nghiệp liên quan đến chế biến và xuất khẩu gỗ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối chính cung cấp thông tin về đăng ký, thành lập doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động chế biến và xuất khẩu gỗ. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, Chi cục Kiểm lâm có quyền yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin đăng ký, thành lập doanh nghiệp.

Trường hợp phát hiện thông tin đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp chưa chính xác hoặc chưa đầy đủ so với tình trạng thực tế của doanh nghiệp, Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm thông báo để yêu cầu doanh

ngành thực hiện đăng ký thay đổi hoặc hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp theo quy định và nộp lại kết quả.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối cung cấp, công khai thông tin về tình trạng hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia (Theo quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường

1. Cơ quan quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường (Sở Tài Nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện); Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về môi trường là đầu mối chính cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường đối với các doanh nghiệp có hoạt động chế biến và xuất khẩu gỗ. Ngoài ra Chi cục Kiểm lâm có thể lấy thông tin từ hoạt động quản lý tại địa bàn của các hạt kiểm lâm huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Hạt Kiểm lâm cấp huyện); thông tin từ các tổ chức, cá nhân khác có liên quan (nếu có).

2. Nội dung trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ pháp luật về môi trường để phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp bao gồm:

a) Quyết định hoặc Giấy phép hoặc Giấy xác nhận... kèm theo hồ sơ môi trường tương ứng, theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Tình hình tuân thủ, chấp hành các quy định của doanh nghiệp về pháp luật bảo vệ môi trường; tình hình vi phạm và kết quả xử lý vi phạm đối với doanh nghiệp trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (nếu có).

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy

1. Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn thuộc Công an tỉnh là đầu mối chính cung cấp, công khai thông tin tuân thủ pháp luật về phòng cháy chữa cháy của doanh nghiệp. Ngoài ra Chi cục Kiểm lâm có thể thu thập thông tin từ hoạt động quản lý tại địa bàn của Hạt Kiểm lâm cấp huyện; thông tin từ các tổ chức, cá nhân khác có liên quan (nếu có).

2. Nội dung trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ pháp luật về phòng cháy chữa cháy đối với doanh nghiệp bao gồm:

a) Phương án chữa cháy của cơ sở; các tài liệu chứng minh việc tuân thủ quy định về phòng cháy, chữa cháy (như Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy; văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền cấp...) theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

b) Tình hình vi phạm và kết quả xử lý vi phạm đối với doanh nghiệp trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy (nếu có).

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về theo dõi nhập, xuất lâm sản của doanh nghiệp

1. Hạt Kiểm lâm cấp huyện chịu trách nhiệm chính để thông tin việc tuân thủ các quy định của pháp luật về theo dõi nhập, xuất lâm sản của doanh nghiệp.

2. Nội dung trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc chấp hành quy định theo dõi nhập, xuất lâm sản của doanh nghiệp bao gồm:

a) Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý truy xuất nguồn gốc lâm sản (thời hạn 12 tháng tính đến ngày đăng ký phân loại doanh nghiệp).

b) Việc chấp hành ghi chép vào sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản có đầy đủ, đúng quy định pháp luật hay không.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về thuế và lao động

Cơ quan Thuế trên địa bàn tỉnh, cơ quan Bảo hiểm xã hội, cơ quan Liên đoàn lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, có trách nhiệm thông tin về việc tuân thủ quy định của pháp luật về thuế và lao động, cụ thể:

1. Cơ quan Thuế: Cung cấp, thông tin về việc doanh nghiệp đăng ký phân loại có vi phạm pháp luật về thuế hay không; doanh nghiệp có chấp hành đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế theo quy định hay không (trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ phân loại doanh nghiệp).

2. Cơ quan Bảo hiểm xã hội: Cung cấp danh sách người lao động kèm mã số sổ Bảo hiểm xã hội (danh sách từng tháng trong 12 tháng tính đến ngày đăng ký phân loại doanh nghiệp), việc tuân thủ quy định về Bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp đối với người lao động, doanh nghiệp có vi phạm pháp luật về Bảo hiểm xã hội hay không.

3. Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh: Chỉ đạo Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thông tin, cung cấp Quyết định thành lập tổ chức công đoàn của doanh nghiệp đang có hiệu lực thi hành hoặc danh sách người lao động là thành viên tổ chức công đoàn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về Công đoàn trong năm đăng ký phân loại.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp cung cấp thông tin Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; người lao động có tên trong danh sách của doanh nghiệp.

Ngoài ra Chi cục Kiểm lâm có thể lấy thông tin từ hoạt động quản lý tại địa bàn của Hạt Kiểm lâm cấp huyện; thông tin từ các tổ chức, cá nhân khác có liên quan (nếu có).

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin về tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm gỡ hợp pháp; tiêu chí tuân thủ chế độ báo cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và lưu giữ hồ sơ gốc theo quy định của pháp luật; tiêu chí không vi phạm pháp luật đến mức phải xử lý theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP

1. Hạt Kiểm lâm cấp huyện có trách nhiệm chính trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin về các nội dung tại Điều này, chi tiết theo mục II Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm được sử dụng và lấy thông tin từ Cơ sở dữ liệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Lâm nghiệp (sau đây viết tắt là Cơ sở dữ liệu vi phạm); thông tin từ các tổ chức, cá nhân khác có liên quan cung cấp (nếu có) để phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc công khai thông tin về xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối công khai thông tin doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật về doanh nghiệp và đầu tư. Thông tin công khai bao gồm: tên, mã số, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.

2. Cục Thuế công khai danh sách các doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp trên địa bàn có hành vi vi phạm pháp luật về thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và theo hướng dẫn của Tổng cục Thuế.

3. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm công khai doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp có hành vi vi phạm, bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý. Thông tin công khai gồm: tên, mã số, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu đơn vị trực thuộc doanh nghiệp, hành vi vi phạm pháp luật, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

Điều 14. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp

1. Khuyến khích các cơ quan chức năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin doanh nghiệp qua mạng điện tử.

2. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp thông tin doanh nghiệp của các cơ quan được thực hiện thông qua báo cáo, văn bản, cổng hoặc trang thông tin điện tử và bằng hình thức trực tiếp khi cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận phân loại doanh nghiệp đến xác minh, thu thập thông tin có liên quan.

3. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

- a) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;
- b) Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng;
- c) Đăng Công báo;
- d) Niêm yết tại trụ sở cơ quan Nhà nước và các địa điểm khác;
- đ) Thông qua việc tiếp công dân, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật;
- e) Các hình thức khác thuận lợi cho tổ chức có liên quan do cơ quan có trách nhiệm công khai thông tin xác định.

Chương III **PHỐI HỢP KIỂM TRA, XÁC MINH THÔNG TIN** **PHỤC VỤ CHO VIỆC PHÂN LOẠI DOANH NGHIỆP**

Điều 15. Các trường hợp cần phải phối hợp tiến hành kiểm tra, xác minh thông tin liên quan đến tiêu chí phân loại doanh nghiệp

Theo khoản 1 Điều 5 Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thì các trường hợp cần phải tiến hành kiểm tra, xác minh thông tin cụ thể gồm:

1. Tài liệu kê khai của doanh nghiệp có dấu hiệu sửa chữa, tẩy xóa, làm giả; nội dung tài liệu kê khai mâu thuẫn, không thống nhất.
2. Có thông tin theo quy định của pháp luật về việc doanh nghiệp kê khai không trung thực một trong các tiêu chí phân loại doanh nghiệp.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc phối hợp kiểm tra, xác minh theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận phân loại doanh nghiệp

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cụ thể là Chi cục Kiểm lâm tỉnh) là cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra, xác minh các thông tin có liên quan đến các tiêu chí phân loại doanh nghiệp.
2. Trên cơ sở nội dung cần phải xác minh của cơ quan chủ trì thông báo, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu thì nhanh chóng tham gia phối hợp để kiểm tra, cung cấp thông tin có liên quan đến lĩnh vực quản lý cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm tỉnh) để phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.
3. Việc thông tin, cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung cần xác minh để phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp không được chậm chễ, đồng thời phải bảo đảm đầy đủ, trung thực và chính xác. Nếu cơ quan nào không tạo điều kiện, cung cấp thông tin không đầy đủ, không trung thực hoặc gây khó khăn, cản trở cho cơ quan chủ trì trong việc kiểm tra, xác minh thông tin để phục vụ cho

công tác phân loại doanh nghiệp thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Việc kiểm tra, xác minh thông tin đăng ký phân loại doanh nghiệp sẽ được lập thành Biên bản theo Mẫu số 04 kèm theo Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để lưu hồ sơ.

Điều 17. Trách nhiệm của các cơ quan trong phối hợp xử lý đối với doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành

1. Trường hợp trong quá trình kiểm tra, xác minh thông tin phát hiện doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành, các cơ quan chức năng (cơ quan chuyên ngành) thiết lập hồ sơ quyết định xử phạt theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định xử phạt theo quy định. Sau khi có kết luận, kết quả xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành, cơ quan xử phạt thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và cập nhật vào hệ thống Cơ sở xử lý vi phạm theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan có trách nhiệm quản lý thực hiện theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định. Trường hợp doanh nghiệp tiếp tục vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan quản lý tiến hành xử lý theo thẩm quyền hoặc thông báo, chuyển vụ việc cho cơ quan có thẩm quyền cấp trên để xử lý theo quy định, đồng thời thông báo đến Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm tỉnh: Thực hiện phân loại doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát sự tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp theo thẩm quyền, xử lý vi phạm (nếu có); lưu trữ hồ sơ, bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện phân loại doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước mà pháp luật quy định chủ động cung cấp, công khai thông tin có liên đến doanh nghiệp; phối hợp kịp thời với Cơ quan tiếp nhận tổ

chức kiểm tra, xác minh thông tin liên quan đến các tiêu chí để thực hiện phân loại doanh nghiệp theo đúng quy định.

Điều 19. Kinh phí tổ chức thực hiện

Kinh phí bảo đảm cho công tác phân loại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm tỉnh).

Điều 20. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Kiểm lâm tỉnh) tổng hợp để xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành./.
